

Bản án số: 65/2023/HSST

Ngày: 05/5/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quế Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cao Đức Khoa
2. Ông Nguyễn Lương Quân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân Quận M

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M tham gia phiên tòa: Ông Mai Đức Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 337/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Trần Thanh T, tên gọi khác: Không, giới tính: Nam, sinh ngày: 01/01/1987, tại tỉnh Kiên Giang, nơi đăng ký thường trú: KP Đ 1, TT. T, huyện T, tỉnh Kiên Giang, nơi ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định, quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, trình độ học vấn: 07/12, nghề nghiệp: Không, con ông Trần Quốc T (đã chết) và bà Lê Thị D (sinh năm 1958), hoàn cảnh gia đình: có vợ (đã ly hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 13/12/2022 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Thùy V, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Tổ Dân Phố 5, A, thị xã Buôn H, Đắk Lắk.

Nơi ở hiện tại: 85/11 P, phường B, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Nguyễn Quỳnh H, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: 227 Lô A Chung cư Q, Phường C, Quận MH, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Văn H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi thường trú: G31 đường B1, KP2a, T, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: 184 H, phường Q, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công ty S (nay là Công ty SP) (vắng mặt)

Địa chỉ: 81 T, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 09 tháng 12 năm 2022, Trần Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 53R4-... đến lề đường trước Trung tâm thương mại Nowzone số 235 V, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh thì để xe ở đây rồi đi vào bên trong tìm người có tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, T đi đến quầy bán đồng hồ Casio, tầng 1 trung tâm thương mại Nowzone, thấy điện thoại di động hiệu Iphone XS Max của chị Lê Nguyễn Quỳnh H để trên quầy nhưng không người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lợi dụng việc chị H sơ hở do bận tiếp khách hàng, T lén lút đi vào trong quầy, dùng tay phải lấy trộm điện thoại di động Iphone XS Max rồi bỏ vào túi quần trước, bên phải và nhanh chóng rời khỏi Trung tâm thương mại Nowzone, lấy xe mô tô tẩu thoát. Cùng lúc này, các anh Trương Ngọc Đ (Cán bộ Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội Công an Quận M) và anh Trần Đức L (Cán bộ Công an phường B) đang tuần tra tại trước Trung tâm thương mại Nowzone phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện điện thoại di động Iphone XS Max trong người của T và T khai nhận vừa mới trộm cắp được nên đã đưa T cùng vật chứng về trụ sở Công an phường C lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M tiếp nhận, thụ lý. (BL:55-142)

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thanh T khai nhận vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 02 tháng 12 năm 2022, T đã thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng của chị Nguyễn Thị Thùy V tại cửa hàng GEOX RESPIRA, tòa nhà Vincom, địa chỉ 45 L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, T bán chiếc điện thoại trên cho anh Vũ Văn H tại cửa hàng điện thoại di động 184 H, phường Q, quận P với giá 1.700.000 đồng, khi bán T không cho anh H biết đây là

tài sản phạm tội mà có. Quá trình làm việc, anh H đã tự nguyện giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra. (BL: 90-94)

Theo Kết luận định giá tài sản số 362/KL-HĐDGTS ngày 12/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận M kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng 256 GB, số IMEI 353043097478609 kèm 01 ốp lưng trong suốt của chị Nguyễn Thị Thùy V trị giá 4.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone XS MAX, màu vàng 64GB, số IMEI 1: 357268090665144, số IMEI 2: 357268090586670 của chị Lê Nguyễn Quỳnh H trị giá 6.250.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu trắng, dung lượng 256GB (ốp lưng trong suốt) của chị Nguyễn Thị Thùy V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã thu hồi, trả lại cho bị hại (BL 88)

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max, dung lượng 64 Gb của chị Lê Nguyễn Quỳnh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã thu hồi, trả lại cho bị hại (BL 84)

Thu giữ của Trần Thanh T:

- 01 (một) áo chất liệu thun tay ngắn màu đỏ - đen, 01 (một) quần kiểu dáng tây ống dài màu xám, 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ Grab,

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe Dream, biển số 53R4-..., số khung: Không có, số máy HD1P50FMG3Y161984; Qua xác minh xe mô tô biển số 53R4-... do Công ty S đăng ký chủ sở hữu, qua xác minh Công ty S không còn hoạt động tại địa chỉ trên, chuyên đi đâu không rõ, xe mô tô không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. T khai mua xe mô tô trên của thanh niên (không rõ lai lịch) trên mạng Internet với giá 1.700.000 đồng, không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị Thùy V, chị Lê Nguyễn Quỳnh H đã nhận lại tài sản bị T chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường về dân sự (BL: 82, 85)

Anh Vũ Văn H là người đã mua lại điện thoại của Trần Thanh T không yêu cầu T về bồi thường dân sự. (BL: 90)

Tại Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-QM ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận M đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M giữ quyền công tố và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có ý kiến như sau:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Trần Thanh T, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2022.

+ Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng 256 GB, số IMEI: 353043097478609, kèm ốp lưng trong suốt, đã trả cho bị hại bà Nguyễn Thị Thuỳ V, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS MAX, màu vàng 64GB, số IMEI 1: 357268090665144, số IMEI 2: 357268090586670, đã trả cho bị hại bà Lê Nguyễn Quỳnh H, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe Dream, biển số 53R4-..., số khung: Không có, số máy HD1P50FMG3Y161984. Qua xác minh xe mô tô biển số 53R4-... do Công ty S đăng ký chủ sở hữu, qua xác minh Công ty đã bán chiếc xe trên, nhưng thông tin, giấy tờ mua bán không còn lưu giữ, xe mô tô không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. T khai mua xe mô tô trên của thanh niên (không rõ lai lịch) trên mạng Internet với giá 1.700.000 đồng, không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ xe. Xét thấy, chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, đề nghị tiếp tục thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của xe, hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại chiếc xe cho bị cáo.

Đối với 01 (một) áo chất liệu thun tay ngắn màu đỏ - đen, 01 (một) quần kiểu dáng tây ống dài màu xám, 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ Grab là trang phục bị cáo mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra tại các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định; lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập cùng diễn biến tại phiên tòa, có căn cứ xác định: Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại cửa hàng GEOX RESPIRA, tòa nhà Vincom, địa chỉ 45 L, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh và vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại quầy bán đồng hồ Casio, Tầng 1 Trung tâm thương mại Nowzone, số 235 V, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thanh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone X, màu trắng, có ốp lưng trong suốt trị giá 4.300.000 đồng của chị Nguyễn Thị Thùy V và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS Max trị giá 6.250.000 đồng của chị Lê Nguyễn Quỳnh H. Hành vi của Trần Thanh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ vụ lợi, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận M truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có từ 02 lần phạm tội trở lên mà mỗi lần phạm tội có đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đồng thời trong số các lần phạm tội đó chưa có lần nào bị truy cứu trách nhiệm hình sự và chưa hết thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xét, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nơi cư trú ổn định, không có nghề nghiệp ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi của anh Vũ Văn H là mua lại điện thoại di động Iphone X màu trắng, có ốp lưng trong suốt của bị cáo Trần Thanh T, xét khi bán điện thoại trên, bị cáo không cho anh H biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M không xử lý anh H về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là có cơ sở.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với 01 điện thoại di động Iphone X, màu trắng 256 GB, số IMEI: 353043097478609, kèm ốp lưng trong suốt, đã trả cho bị hại Nguyễn Thị Thuỳ Vân (BL 88), bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

[8.2] Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS MAX, màu vàng 64GB, số IMEI 1: 357268090665144, số IMEI 2: 357268090586670, đã trả cho bị hại Lê Nguyễn Quỳnh H (BL 84), bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác.

[8.3] Đối với anh Vũ Văn H là người đã mua lại điện thoại của bị cáo T, anh H đã tự nguyện giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra (BL 90-94) và không yêu cầu bị cáo T bồi thường về dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xét.

[8.4] Đối với 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe Dream, biển số 53R4-..., số khung: Không có, số máy HD1P50FMG3Y161984, qua xác minh xe mô tô trên do Công ty S (nay là Công ty SP) đăng ký chủ sở hữu, xe mô tô không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, ông Nguyễn Ngọc H là người đại diện theo pháp luật của Công ty khai Công ty đã bán chiếc xe trên cho một người khác, hiện nay Công ty không còn lưu giữ thông tin và giấy tờ mua bán. Bị cáo T khai mua xe mô tô trên của thanh niên (không rõ lai lịch) trên mạng Internet với giá 1.700.000 đồng, không rõ nguồn gốc, không có giấy tờ xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận M đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nhưng chưa nhận được phản hồi. Xét thấy, chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, cần tiếp tục thông báo trên pH tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe, hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại chiếc xe trên cho bị cáo T.

[8.5] Đối với 01 (một) áo chất liệu thun tay ngắn màu đỏ - đen, 01 (một) quần kiểu dáng tây ống dài màu xám, 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ Grab là trang phục bị cáo T mặc lúc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thanh T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2022.

Tiếp tục tạm giam Trần Thanh T để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo chất liệu thun tay ngắn màu đỏ - đen, 01 (một) quần kiểu dáng tây ống dài màu xám, 01 (một) áo khoác màu xanh có chữ Grab.

+ Giao 01 (một) xe mô tô kiểu dáng giống xe Dream, biển số 53R4-..., số khung: Không có, số máy HD1P50FMG3Y161984; tình trạng: đã qua sử dụng, không kiểm tra được bên trong cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục thông báo trên pH tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận M thông báo. Hết thời hạn trên mà không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì trả lại chiếc xe cho bị cáo Trần Thanh T.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 28/2023/PNK-THAHS ngày 16/02/2023 của Công an Quận M)

- Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận M, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận M, Tp. HCM;
- Công an Quận M, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Quế Hương